

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
PHIÊN DỊCH 2

Số tín chỉ: 04

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

Năm 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

- 1. Tên học phần:** Phiên dịch 2
- 2. Mã học phần:** NNTQ 032
- 3. Số tín chỉ:** 4 (0,4)
- 4. Trình độ cho sinh viên:** Năm thứ 4 (Kỳ 1)
- 5. Phân bổ thời gian**
 - Lên lớp: 0 tiết lý thuyết, 120 tiết thực hành
 - Tự học: 60 giờ
- 6. Điều kiện tiên quyết:** Học sau học phần Phiên dịch 1
- 7. Giảng viên**

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Hoa	0988.900.158	nthoa@saodo.edu.vn
2	ThS. Hứa Thị Xuyên	0364.452.107	htxuyen@saodo.edu.vn
3	ThS. Vũ Trọng Tuấn	0988.735.498	vttuan@saodo.edu.vn
4	ThS. Nguyễn Thị Xuyên	0988.964.751	ntxuyen@saodo.edu.vn

8. Mô tả nội dung của học phần

- Học phần chia làm 2 chương dịch Việt- Hán, Hán - Việt, mỗi chương gồm 10 bài. Nội dung về các chủ đề văn hóa nghệ thuật, chính trị, khoa học, xã hội...
- Bên cạnh các bài viết và các đoạn video thực hành trên lớp, tài liệu có các bài tập tương tự theo các chủ đề thực hành để sinh viên thực hành ở nhà nâng cao khả năng phiên dịch tiếng Trung.
- Lựa chọn được từ ngữ và cấu trúc phù hợp bằng tiếng Việt và tiếng Trung thông qua các bài thực hành về các chủ đề như văn hóa, nghệ thuật, chính trị, khoa học, xã hội...

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1 Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Trình bày cách dịch từ, cụm từ, câu	2	[1.2.1.2. a]

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
	và các thuật ngữ chuyên ngành có liên quan đến các chủ đề trong bài.		
MT1.2	Vận dụng kiến thức về kỹ xảo dịch Hán - Việt, Việt - Hán, dịch lướt và dịch chi tiết...	3	[1.2.1.2. a]
MT1.3	Tuân thủ đúng quy tắc, tiêu chuẩn của dịch.	4	[1.2.1.2. a]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Dịch nói văn bản (nội dung văn bản đã có sự chuẩn bị), nghe dịch nói Việt Trung thông qua các bài thực hành Việt - Hán, Hán - Việt về các chủ đề như văn hóa, nghệ thuật, chính trị, khoa học, xã hội...	3	[2.2.2]
MT2.2	Nghe hiểu và dịch được ý chính, hiểu được thông tin chính xác, đoán từ dựa vào ngữ cảnh, nghe hiểu thái độ của người nghe qua các chủ điểm về kinh tế, chính trị, đời sống...	5	[2.2.2]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Nhận thức được hai loại hình cơ bản trong phiên dịch. Có ý thức vận dụng kỹ năng phiên dịch phù hợp với từng loại hình phiên dịch.	3	[2.3.1]
MT3.2	Tuân thủ văn hoá giao tiếp, phong tục tập quán của người Trung Quốc và người Việt Nam trong quá trình thực hành phiên dịch.	3	[2.3.1]

9.2. Chuẩn đầu ra

CDR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CDR học phần trong CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Trình bày được các kỹ năng dịch trong tiếng Trung.	3	[2.1.4] [2.1.5]
CDR1.2	Trình bày được phương pháp dịch giới từ, cụm giới từ.		
CDR1.3	Trình bày được kỹ xảo dịch Việt - Trung, Trung - Việt.		
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Dịch được câu từ Trung sang Việt và ngược lại.	4	[2.2.1]
CDR2.2	Dịch được đoạn văn từ Trung sang Việt và ngược lại.		
CDR2.3	Dịch được bài văn, bài phát biểu từ Trung sang Việt và ngược lại.		
CDR3	Mức tự chủ và chịu trách nhiệm		
CDR3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm.	4	[2.3.1] [2.3.2]
CDR3.2	Có kỹ năng tự đọc và nghiên cứu các phần tự học trong tài liệu mà giảng viên yêu cầu.		

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

TT	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1			CDR 2			CDR 3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2
1	第一课. 中越联合声明 一、指导 二、练习	X	X	X	X	X	X	X	X
2	第二课. 共创中越的美好未来 一、指导 二、练习	X	X	X	X	X	X	X	X
3	第三课. 吃槟榔和抽京烟的习俗 一、指导 二、练习	X	X	X	X	X	X	X	X
4	第四课. 爱越南的台湾人 一、指导 二、练习	X	X	X	X	X	X	X	X
5	第五课. 盐的故事 一、指导 二、练习	X	X	X	X	X	X	X	X
6	第六课. 为什么动物要冬眠? 一、指导 二、练习	X	X	X	X	X	X	X	X
7	第七课. 人类嗅觉能感知疾病 一、指导 二、练习	X	X	X	X	X	X	X	X
8	第八课. 蚊子是生态系统中不可或缺的组成部分 一、指导 二、练习	X	X	X	X	X	X	X	X
9	第一课: Mâm ngũ quả 一、指导 二、练习	X	X	X	X	X	X	X	X
10	第二课: Di chúc chủ tịch Hồ Chí Minh 一、指导 二、练习	X	X	X	X	X	X	X	X
11	第三课: Tuyên ngôn độc lập Việt Nam 一、指导 二、练习	X	X	X	X	X	X	X	X
12	第四课 一、指导 二、练习	X	X	X	X	X	X	X	X
13	第五课: Thời hạn đồ ăn trong tủ lạnh 一、指导	X	X	X		X	X	X	X

TT	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần							
		CDR1			CDR 2			CDR 3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2
	二、练习								
14	第六课: Dầu thô của Mỹ giảm phụ thuộc vào OPEC 一、指导 二、练习	x	x	x		x	x	x	x
15	第七课 Liệu pháp trò chuyện có thể giảm tỷ lệ tự sát. 一、指导 二、练习	x	x	x		x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Bài thực hành nghe trong giờ học, bài kiểm tra thường xuyên.
CDR2	Bài tập thực hành dịch trong giờ học, bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra định kỳ.
CDR3	Hoàn thành các bài tập thực hành dịch trong các giờ học, bài kiểm tra thường xuyên, bài kiểm tra định kỳ.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1.	- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ, tham gia thực hành trên lớp và nghiên cứu tài liệu theo hướng dẫn của giảng viên - Hoàn thành các bài tập được giao.	01 điểm	20%	
2.	Bài kiểm tra định kỳ.	04 điểm	80%	

11.3. Phương pháp đánh giá

Học phần sử dụng phương pháp đánh giá điểm thành phần như sau:

- Kiểm tra thường xuyên; đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; đánh giá phần bài tập; chuyên cần. Hình thức: Dịch.

- Kiểm tra định kỳ: Dịch (04 bài kiểm tra, thời gian làm bài: 90 phút).

12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.

- Tham gia bài kiểm tra kỹ năng dịch định kỳ.

13. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1] Trường Đại học Sao Đỏ (2019), *Tài liệu học tập Phiên dịch 2*

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] Nhật Phạm (2019), *Âm thực và cảnh điểm*, NXB Hồng Đức

[3] – 赵玉兰 (2002), *越汉翻译教程*, 北京大学出版社

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy – học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1	<p>第一章：汉越翻译</p> <p>第一课：中越联合声明</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> 一、生词 二、练习 	08 (0LT, 8TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 1 – 6. [2]: Trang 7 – 14 + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm nhiệm vụ cá nhân. 	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR3.1, CDR3.2.
2	<p>第二章：越汉翻译</p> <p>第一课：MÂM NGŨ QUẢ</p> <p>Mục tiêu:</p>	08 (0LT, 8TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>- Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài.</p> <p>- Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词</p> <p>二、练习</p>		<p>+ Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài.</p> <p>+ Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 27 – 28. [2]: Trang 15 – 21.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Làm nhiệm vụ cá nhân.</p>	<p>CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.</p>
3	<p>第一章：汉越翻译</p> <p>第二课：共创中越的美好关系未来</p> <p>Mục tiêu:</p> <p>- Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài.</p> <p>- Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词</p> <p>二、练习</p>	08 (OLT, 6TH, 2KT)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài.</p> <p>+ Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 7 – 10. [3]: Trang 42 - 65.</p>	<p>CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm nhiệm vụ cá nhân.	
4	<p>第二章：越汉翻 第二课：DI CHỨC CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> 一、生词 二、练习 	08 (OLT, 8TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 29 – 30. [2]: Trang 31 – 46. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm nhiệm vụ theo cá nhân. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.
5	<p>第一章：汉越翻译 第三课：吃槟榔和抽京烟的习俗</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p>	08 (OLT, 8TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Phân công nhiệm vụ cho 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	一、生词 二、练习		cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 8 – 10. [3]: Trang 66 - 86. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm nhiệm vụ cá nhân.	
6	第二章：越汉翻译 第三课：TUYÊN NGÔN ĐỘC LẬP VIỆT NAM Mục tiêu: - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. Nội dung cụ thể: 一、生词 二、练习	08 (0LT, 6TH, 2KT)	Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm - Giảng viên: + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 33 – 37. [2]: Trang 47 – 78. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm nhiệm vụ theo nhóm.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.
7	第一章：汉越翻译 第四课：爱越南的台湾人 Mục tiêu:	08 (0LT, 8TH)	Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>- Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài.</p> <p>- Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词</p> <p>二、练习</p>		<p>- Giảng viên:</p> <p>+ Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài.</p> <p>+ Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 11 – 12. [3]: Trang 114 - 137.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Làm nhiệm vụ cá nhân.</p>	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.
8	<p>第二章：越汉翻译</p> <p>第四课：</p> <p>Mục tiêu:</p> <p>- Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài.</p> <p>- Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词</p> <p>二、练习</p>	08 (OLT, 8TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài.</p> <p>+ Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>+ Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 40 – 42.</p>	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			[3]: Trang 138 - 156. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm nhiệm vụ cá nhân.	
9	<p>第一章：汉越翻译 第五课：盐的故事</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> 一、生词 二、练习 	08 (OLT, 6TH, 2KT)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 13 – 14. [3]: Trang 157 - 166. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm nhiệm vụ cá nhân. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.
10	<p>第二章：越汉翻译 第五课：THỜI HẠN ĐỒ ĂN TRONG TỦ LẠNH</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p>	08 (OLT, 8TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Phân công nhiệm vụ cho 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	一、生词 二、练习		cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 41 – 42. [3]: Trang 167 - 224. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Làm nhiệm vụ cá nhân.	
11	第一章：汉越翻译 第六课：为什么动物冬眠 Mục tiêu: - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. Nội dung cụ thể: 一、生词 二、练习	08 (0LT, 8TH)	Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm - Giảng viên: + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 41 – 42. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Làm nhiệm vụ cá nhân.	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.
12	第二章：越汉翻译 第六课：DẦU THÔ CỦA MỸ GIẢM PHỤ THUỘC VÀO OPEC	08 (0LT, 8TH)	Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm - Giảng viên:	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1,

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词</p> <p>二、练习</p>		<ul style="list-style-type: none"> + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 43 – 45. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Làm nhiệm vụ cá nhân. 	<p>CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.</p>
13	<p>第一章：汉越翻译</p> <p>第七课：人类嗅觉能感知疾病</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词</p> <p>二、练习</p>	08 (OLT, 8TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 17– 18. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. 	<p>CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			+ Làm nhiệm vụ cá nhân.	
14	<p>第二章：越汉翻译 第七课：LIỆU PHÁP TRÒ CHUYỆN CÓ THỂ GIẢM TỶ LỆ TỰ SÁT</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> 一、生词 二、练习 	08 (0LT, 8TH)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 46 – 47. [2]: Trang 79 – 104. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm nhiệm vụ cá nhân. 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.
15	<p>第一章：汉越翻译 第八课：蚊子是生态系统中不可或缺的组成部分</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> 一、生词 二、练习 	08 (0LT, 6TH, 2KT)	<p>Thuyết trình; Phương pháp động não; Tổ chức học tập theo nhóm</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh 	CĐR1.1, CĐR1.2, CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			viên theo nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 19 – 120. [2]: Trang 147 – 158. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết vấn đề. + Làm nhiệm vụ cá nhân.	

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TRƯỞNG KHOA

PHÓ BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Đăng Tiến

Nguyễn Thị Hoa